

LỜI CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST VỚI ĐỨC CHÚA CHA.

Bài 12 - Đức Chúa Cha sẽ gìn giữ các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ cho khỏi điều ác.

Giăng 17:15: Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác.

Bản King James version chép: ¹⁵I pray^{G2065} not that thou shouldest take^{G142} them out of the world^{G2889}, but that thou shouldest keep^{G5083} them from the evil^{G4190}.

Chữ **cất** - take^{G142} chép trong câu 15 trên, đó là chữ ἄρῶ - airo, số 142 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *cất khỏi, kéo lên, nhổ neo, rút ra khỏi, đem ra khỏi, cất sự lo lắng ra khỏi tâm trí, di chuyển đến một nơi khác, khiến không phạm tội nữa, khiến không nghi ngờ, mang đi khỏi;*

Như vậy, Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Đức Chúa Cha không ngay lập tức cất các môn đồ của Ngài về thiên đàng, cùng không cất những sự lo lắng ra khỏi tâm trí của họ, cùng không di chuyển họ đến một nơi nào đó để họ không bị bắt bớ, cũng không cất khỏi lòng họ khả năng làm theo ý riêng mình và cũng không cất khỏi tâm trí của họ những sự tự do suy nghĩ hay mong muốn điều gì mà họ muốn, nghĩa là mọi sự thuộc về con người của những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ vẫn được giữ nguyên, nghĩa là họ vẫn giống như mọi người khác trong thế gian này và như vậy, các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ vẫn phải ngày và đêm tỉnh thức trước những sự hay chết, yếu đuối và bất toàn của thân thể xác thịt mình và đó là một điều kiện mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ phải trả giá cho được xứng đáng với sự yêu thương của Đức Chúa Jêsus Christ dành cho họ, nghĩa là họ phải hằng ở trong Đức Chúa Jêsus Christ và nhờ cậy Ngài và nhờ sức toàn năng của Ngài mà thắng hơn mọi sự cám dỗ, bấy giờ họ sẽ nhận phần thưởng xứng đáng cho mình:

Khải huyền 2:7: Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ăn trái cây sự sống ở trong Ba-ra-đi của Đức Chúa Trời.

Khải huyền 2:11: Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, sẽ chẳng bị hại gì về lần chết thứ hai.

Khải huyền 2:17: Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.

Khải huyền 2:26-29: Kẻ nào thắng, và giữ các việc của Ta đến cuối cùng, Ta sẽ ban cho quyền trị các nước: kẻ đó sẽ cai trị bằng một cây gậy sắt, và sẽ phá tan các nước như đồ gốm, khác nào chính Ta đã nhận quyền cai trị đó nơi Cha Ta. Ta sẽ cho kẻ ấy ngôi sao mai. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Khải huyền 3:5-6: Kẻ nào thắng, sẽ được mặc áo trắng như vậy. Ta sẽ không xóa tên người khỏi sách sự sống và sẽ nhận danh người trước mặt Cha Ta, cùng trước mặt các thiên sứ Ngài. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Khải huyền 3:12: Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời Ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; Ta lại sẽ lấy Danh Đức Chúa Trời Ta, danh của thành Đức Chúa Trời Ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời Ta mà xuống, cùng Danh mới Ta, mà viết trên người.

Khải huyền 3:21-22: Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngôi Ta, như chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Khải huyền 21:6-7: Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, Ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con Ta.

Chữ **gìn giữ** - keep^{G5083} chép trong Giăng 17 câu 5 trên, đó là chữ τηρέω - tereo, số 5083 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự canh gác, sự canh chừng để không bị thiếu mất hay là bị tổn thương, sự quan sát, sự theo dõi như con mắt luôn nhìn trên tạo vật đó, sự ngăn chặn không để cho trốn thoát, sự giữ cho được nguyên vẹn tình trạng của sự trung thành;*

Chữ **thế gian** - the world^{G2889} chép trong câu 15 trên, đó là chữ κόσμος - kosmos, số 2889 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự sắp xếp, sự trang hoàng bên ngoài, nơi loài người trú ngụ, thế gian trần tục;*

Chữ **điều ác** - the evil^{G4190} chép trong câu 15 trên, đó là chữ πονηρός - poneros, số 4190 ra từ chữ Πόνος - ponos số 4192 và chữ πένης - penes, số 3993 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *những sự gây tổn hại,*

những sự gây tổn thương, những sự gây ra điều ác, những sự gây tai hoạ, những sự gây ra mối nguy hại, những sự gây ra tội lỗi, những sự thuộc về công việc của ma quỷ;

Thoạt nghe Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Đức Chúa Cha gìn giữ các môn đồ của Ngài khỏi điều ác, người ta có thể nghĩ rằng, một khi người tin Chúa đã trở nên một môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, thì người đó sẽ được Đức Chúa Trời bảo vệ, được Đức Chúa Trời gìn giữ trong quyền phép của Đức Thánh-Linh và như vậy, người đó có thể thi hành chức vụ và sống ở bất kỳ nơi nào cũng không lo sợ mình bị ô-ước, không lo sợ mình bị biến chất, vì mình đã được Đức Chúa Trời bảo vệ và ma quỷ không thể tấn công mình!

Có nhiều người mang danh là người giảng Tin-Lành, đã giảng rằng, *khi một người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì kể từ lúc đó, người ấy đã ở trong Đấng Christ và như vậy, quyền lực của ma quỷ không thể tấn công được người ấy và không có một sự rửa sả nào có thể chạm đến người ấy cùng sản nghiệp của người ấy!*

Người nào giảng những lời như vậy là một sự ngộ nhận, thiếu trí hiểu, vì họ đã hiểu sai ý nghĩa của lời giảng của sứ đồ Phao-lô, đã chép trong thư gửi cho người Rô-ma, rằng: **“Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết.”** (Rô-ma 8:1-2)

Nếu quả thật người tin Chúa sống trong Đấng Christ, nghĩa là người ấy nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được tái sinh linh hồn mình và tiếp tục sống theo Lời của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã **phán với những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo (Lời) Ta, thì thật là môn đồ Ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.** (Giăng 8:31-32)

Và Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các ngươi đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các ngươi. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các ngươi chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lấm trái; vì ngoài Ta, các ngươi chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các ngươi cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các ngươi, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thể nào: ấy là các ngươi được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thể nào, Ta cũng yêu thương các ngươi thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các ngươi vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các ngươi những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các ngươi, và sự vui mừng các ngươi được trọn vẹn.** (Giăng 15:1-14)

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, ở trong Đức Chúa Jêsus Christ nghĩa là sống theo các tiêu chuẩn đã chép trong Lời của Đức Chúa Trời, chứ không phải là những người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Chúa và gia nhập Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì người đó được coi là ở trong Đấng Christ. Cũng một lẽ đó, không phải người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, thì người đó đã xứng đáng là Cơ-đốc nhân! Vì ý nghĩa của chữ **Cơ-đốc nhân - Christians**, trong ngôn ngữ Hy-lạp (**Χριστιανός - Christianos**) có nghĩa là **“môn đồ của Đấng Messiah”**, tức là **“môn đồ của Đấng chịu xúc dầu”**.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh đã chép gì về Lời của Đức Giê-hô-va nói về thân thể của những người nào yêu mến Ngài và được gọi là dân của Ngài.

Ê-sai 62:1-12: Ta vì cơ Si-ôn sẽ chẳng làm thinh, vì cơ Giê-ru-sa-lem sẽ chẳng an nghỉ, cho đến chừng nào sự công bình nó rực rỡ như sự sáng, và sự cứu chuộc nó chói lòa như ngọn đèn. Bấy giờ các nước sẽ thấy sự công bình người, các vua sẽ thấy sự vinh hiển người, người sẽ được xưng bằng tên mới mà miệng Đức Giê-hô-va đặt cho. Người sẽ làm mào triều thiên đẹp đẽ trong tay Đức Giê-hô-va, làm mào miện vua trong tay Đức Chúa Trời người. Người ta sẽ chẳng gọi người là Kẻ bị bỏ nữa, chẳng gọi đất người là Đất hoang vu nữa; nhưng sẽ gọi người là Kẻ mà ta ưa thích; và đất người sẽ được xưng là Kẻ có chồng;

vì Đức Giê-hô-va sẽ ưa thích người, và đất người sẽ có chồng. Như người trai tráng cưới người nữ đồng trinh, thì các con trai người cũng sẽ cưới người; chàng rể mới vui mừng vì vợ mới mình, Đức Chúa Trời người cũng vui mừng vì người. Hỡi Giê-ru-sa-lem, Ta đã đặt các vọng canh trên thành người; cả ngày và đêm chúng nó chẳng hề im lặng. Hỡi các người là kẻ nhắc nhở Đức Giê-hô-va, chớ có nghỉ ngơi chút nào. Đừng để Ngài an nghỉ cho đến chừng nào đã lập lại Giê-ru-sa-lem và dùng nó làm sự ngợi khen trong cả đất! Đức Giê-hô-va đã chỉ tay hữu mình và cánh tay quyền năng mình mà thề rằng: Ta chắc sẽ chẳng ban lúa mì người cho kẻ thù người ăn nữa, những người dân ngoại sẽ chẳng còn uống rượu nho mới người mà người đã khó nhọc làm ra. Song những kẻ có gặt sẽ ăn hoa lợi mình, và khen ngợi Đức Giê-hô-va; những kẻ có hái nho sẽ uống rượu mình trong hành lang của nơi thánh Ta. Hãy đi qua, bởi cửa thành đi qua; hãy ban bằng đường của dân; hãy đắp đường, hãy đắp đường cái; bỏ hết đá; dựng một cờ xí cho các dân tộc. Nay, Đức Giê-hô-va đã rao truyền ra đến đầu cùng đất rằng: Hãy bảo con gái Si-ôn rằng: Nay, sự cứu chuộc người đến! Phần thưởng đi theo Ngài, và sự thưởng đi trước Ngài. Người ta sẽ gọi chúng nó là Dân thánh, tức những Kẻ được chuộc của Đức Giê-hô-va; còn người, sẽ được xưng là Thành hay tìm đến, tức Thành không bị bỏ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Môi-se, là tôi tớ Ngài để giảng dạy cho dân Y-sơ-ra-ên biết các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, cùng cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên biết về các thế lực thần linh ở trên trời và ở trên đất này sẽ nhìn và theo dõi dân Y-sơ-ra-ên và các thế lực đó sẽ làm chứng nghịch lại hết thảy những sự vi phạm của dân Y-sơ-ra-ên và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ cho phép các thế lực đó thi hành án phạt theo sự công bình của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, là các điều đã được Môi-se chép xuống và giảng ra cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe, để dân Y-sơ-ra-ên biết vâng giữ và làm theo.

Xuất Ê-díp-tô Ký 30:15-20: **Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh đặng nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với (*cleave unto Him*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh đã chép gì về sự cai trị của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đối với dân của Ngài.

Thi-Thiên 127:1: **Nếu Đức Giê-hô-va không cất nhà, thì những thợ xây cất làm uổng công. Nhược bằng Đức Giê-hô-va không coi giữ thành, thì người canh thức canh lường công.**

Bản King James version chép: Except^{H518-H3808} the LORD^{H3068} build^{H1129} the house^{H1004}, they labour^{H5998} in vain^{H7723} that build^{H1129} it: except^{H3808} the LORD^{H3068} keep^{H8104} the city^{H5892}, the watchman^{H8104} waketh^{H8245} but in vain^{H7723}.

Chữ cất - build^{H1129} chép trong câu 1 trên, đó là chữ בָּנָה - *bânâh*, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để xây dựng, bắt đầu xây dựng, để tạo nên, để thiết lập, để sửa chữa, để sanh sản con cái;*

Chữ nhà - the house^{H1004} chép trong câu 1 trên, đó là chữ בַּיִת - *bayith*, số 1004 ra từ chữ בָּנָה - *bânâh*, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *toà án, ngôi nhà, đền thờ, gia đình, nơi chốn, sự xây dựng, sự thiết kế, sự lập nên, sự tạo dựng, để tạo nên, để sửa chữa, để sanh sản con cái, sự bắt đầu của người thợ xây nhà;*

Chữ xây - labour^{H5998} chép trong câu 1 trên, đó là chữ עָמַל - *'amal*, số 5998 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự làm công việc khó nhọc, sự làm việc vất vả, sự làm công việc cách nghiêm túc trong sự khó chịu, sự làm công việc cách ráng sức nặng nhọc;*

Chữ uổng công - in vain^{H7723} chép trong câu 1 trên, đó là chữ נֶשֶׁוּ - *shâv'*, số 7723 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bị tàn phá, bị bỏ hoang, bị hoang tàn, bị ruồng bỏ, bị bỏ rơi, bị cô độc, bị đổ nát, sự đổ nát, sự suy đồi, trở nên vô ích, sự vô dụng, đáng bị vứt đi, không có kết quả, hư danh, hão huyền, rỗng tuếch;*

Chữ coi giữ - keep^{H8104} và chữ người canh - the watchman^{H8104} chép trong câu 1 trên, cùng là chữ **שָׂמַר** - **shâmar**, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm hàng rào có gai bao quanh để bảo vệ, sự canh gác, sự canh chừng, sự đề phòng, sự chú ý đến để bảo vệ cách cẩn thận, nhìn cách chăm chú từng chi tiết, sự quan sát, sự theo dõi, sự quan tâm đến, sự giới hạn, sự dự trữ;*

Chữ thức canh - waketh^{H8245} chép trong ở cuối câu 1 trên, đó là chữ **שָׁקַד** - **shâqad**, số 8245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được báo động phải cẩn thận, không được ngủ, luôn luôn tỉnh thức để canh chừng, sự tỉnh thức, sự canh phòng;*

Cả thế gian này, trong đó có dân Y-sơ-ra-ên, đều thuộc về Đức Giê-Hô-Va, vì mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người ấy là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, vì thế cho nên từ trên trời cao Đức Giê-Hô-Va luôn ngó xuống xem công việc của loài người ở trên đất này, đặng thử xem có ai có sự khôn ngoan mà tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng.

Thi-Thiên 14:1-6: Kẻ ngu dại nói trong lòng rằng: chẳng có Đức Chúa Trời. Chúng nó đều bại hoại, đã làm những việc gớm ghiếc; Chẳng có ai làm điều lành. Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đặng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thấy đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không. Các kẻ làm ác há chẳng hiểu biết sao? Chúng nó ăn nuốt dân Ta khác nào ăn bánh, và cũng chẳng kể cầu khẩn Đức Giê-hô-va. Chúng nó bị cơn kinh khiếp áp bắt, vì Đức Chúa Trời ở giữa dòng dõi kẻ công bình. Các người làm bại mưu kẻ khốn cùng, bởi vì Đức Giê-hô-va là nơi nung nấu của người.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cai trị muôn dân trên đất này trong sự công bình của Ngài, dù người ta biết Ngài hay không biết Ngài, thì Lời của Giê-Hô-Va khi đã phán ra khỏi miệng Ngài, sẽ thi hành sự công bình của Đức Giê-Hô-Va, không có sự tầy vạ.

Thi-Thiên 33:1-22: Hỡi người công bình, hãy vui vẻ nơi Đức Giê-hô-va; Sự ngợi khen đáng cho người ngay thẳng. Hãy dùng đàn cầm cảm tạ Đức Giê-hô-va; Hãy dùng đàn sắt mười dây mà hát ngợi khen Ngài. Khá hát cho Ngài một bài ca mới, và khéo gảy nhạc khí với tiếng vui mừng. Vì Lời Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, các việc Ngài đều làm cách thành tín. Ngài chuộng sự công bình và sự chánh trực; Đất đầy đầy sự nhân từ của Đức Giê-hô-va. Các tầng trời được làm nên bởi Lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có. Ngài thấu các nước biển lại thành như đồng, và trừ những nước sâu trong chỗ chứa. Khấp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kinh khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền. Đức Giê-hô-va làm bại mưu các nước, khiến những tư tưởng các dân tộc ra hư không. Mưu của Đức Giê-hô-va được vững lập đời đời, ý tưởng của lòng Ngài còn đời này sang đời kia. Nước nào có Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình, dân tộc nào được Ngài chọn làm cơ nghiệp mình có phước thay! Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống, nhìn thấy hết thảy con cái loài người. Ngài ngó xuống từ nơi ở của Ngài, xem xét hết thảy người ở thế gian. Ngài nắn lòng của mọi người, xem xét mọi việc của chúng nó. Chẳng có vua nào vì binh đông mà được cứu, người mạnh dạn cũng không bởi sức lực lớn lao mà được giải thoát. Nhờ ngựa cho được cứu, ấy là vô ích, Nó chẳng bởi sức mạnh lớn của nó mà giải cứu được ai. Kìa, mắt của Đức Giê-hô-va đoái xem người kính sợ Ngài, cố đến người trông cậy sự nhân từ Ngài, đặng cứu linh hồn họ khỏi sự chết, và bảo tồn mạng sống họ trong cơn đói kém. Linh hồn chúng tôi trông đợi Đức Giê-hô-va; Ngài là sự tiếp trợ và cái khiên của chúng tôi. Lòng chúng tôi sẽ vui vẻ nơi Ngài, vì chúng tôi đã để lòng tin cậy nơi Danh thánh của Ngài. Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện sự nhân từ Ngài giáng trên chúng tôi, y theo chúng tôi đã trông cậy.

Vì linh hồn loài người là con trai của Đức Chúa Trời chí cao, nên thân thể xác thịt của loài người được Lời Chúa ví là nhà tạm của linh hồn và như vậy, thân thể xác thịt của người tin Chúa phải là đền thờ của Đức Chúa Trời, nghĩa là phải được phục hồi lại thân phận làm con nuôi, là đồ dùng về sự công bình để thờ phượng và hầu việc Đức Chúa Trời. Nhưng nếu **linh hồn loài người**, được Lời Chúa gọi là **người canh giữ thành** mà không quản trị thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì dù người đó có cầu xin Đức Chúa Trời bảo vệ mình, thì thân thể đó, cái thành đó cũng không được bảo vệ, vì linh hồn người đó đã không tuân theo Lời của Đức Chúa Trời, nên quyền lực của ma quỷ sẽ kiện cáo người đó và chúng sẽ tàn phá thân thể đó, tàn phá cái thành đó, tùy theo mức độ phạm tội của người ấy ở trước mặt Đức Chúa Trời.

2 Sa-mu-ên 12:1-23: Đức Giê-hô-va sai Na-than đến cùng Đa-vít. Vậy, Na-than đến cùng người mà rằng: Trong một thành kia có hai người, người này giàu, còn người kia nghèo. Người giàu có chiên bò rất nhiều; nhưng người nghèo, nếu chẳng kể một con chiên cái nhỏ mà người đã mua, thì chẳng có gì hết. Người nuôi nó; nó cùng lớn lên với con cái người tại nhà người, ăn đồ người ăn, uống đồ người uống, và ngủ trên lòng người; nó như một con gái của người vậy. Và, có người khách đến người giàu; người giàu tiếc không muốn đụng đến chiên bò của mình dọn một bữa ăn cho người khách đã đến, bèn bắt con chiên con của người nghèo và dọn cho kẻ khách đã đến thăm mình. Đa-vít bèn nổi giận lắm cùng người ấy, và nói cùng Na-than rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thôi, người đã phạm điều ấy thật đáng chết! Hẳn phải thương bốn lần giá chiên con không có lòng thương xót. Bấy giờ, Na-than nói cùng Đa-vít rằng: Vua là người đó! Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Ta đã xúc dầu lập người làm vua Y-sơ-ra-ên, Ta đã giải cứu người khỏi tay Sau-lơ. Ta cũng ban cho người nhà của chủ người, trao vào tay người các vợ của chủ người, lập người làm vua của nhà Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, và nếu điều đó không đủ, ắt Ta sẽ thêm cho ớn khác nữa. Cớ sao người đã khinh bĩ Lời của Đức Giê-hô-va, mà làm điều không đẹp lòng Ngài? Người đã dùng gươm giết U-ri, người Hê-tít, lấy vợ nó làm vợ người, còn nó thì người đã bị giết bởi gươm của dân Am-môn. Nên bây giờ, gươm chẳng hề thôi hủy hoại nhà người, bởi vì người đã khinh Ta, cướp vợ U-ri, người Hê-tít, đặt nàng làm vợ người. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ khiến từ nhà người nổi lên những tai họa giáng trên người; Ta sẽ bắt các vợ người tại trước mắt người trao cho một người lân cận người, nó sẽ làm nhục chúng nó tại nơi bạch nhật. Vì người đã làm sự kia cách kín nhiệm, nhưng Ta sẽ làm việc này trước mặt cả Y-sơ-ra-ên và tại nơi bạch nhật. Đa-vít bèn nói cùng Na-than rằng: Ta đã phạm tội cùng Đức Giê-hô-va. Na-than đáp cùng Đa-vít rằng: Đức Giê-hô-va cũng đã xóa tội vua; vua không chết đâu. Nhưng vì việc này vua đã gây dịp cho những kẻ thù nghịch Đức Giê-hô-va nói phạm đến Ngài, nên con trai đã sanh cho người hẳn sẽ chết. Đoạn, Na-than trở về nhà mình. Đức Giê-hô-va bèn đánh đứa trẻ mà vợ của U-ri đã sanh cho Đa-vít, và nó bị đau nặng lắm. Đa-vít vì con cầu khẩn Đức Chúa Trời và kiêng ăn; đoạn, người trở vào nhà, trọn đêm nằm dưới đất. Các trưởng lão trong nhà trở dậy đứng chung quanh người đặt đỡ người lên khỏi đất; nhưng người không khứng, và chẳng ăn với họ. Ngày thứ bảy đứa trẻ chết. Các tôi tớ của Đa-vít ngại cho người biết đứa trẻ đã chết; vì họ nói rằng: Lúc đứa trẻ còn sống, chúng tôi có khuyên giải vua, vua không khứng nghe chúng tôi; vậy làm sao chúng tôi lại dám nói cùng vua rằng đứa trẻ đã chết? Có lẽ vua rui ro! Nhưng Đa-vít thấy những tôi tớ nó nhỏ nhỏ, hiểu rằng đứa trẻ đã chết, nên hỏi rằng: Có phải đứa trẻ đã chết chẳng? Họ thưa: Phải, đã chết rồi. Bấy giờ, Đa-vít chờ dậy khỏi đất, tắm mình, xúc dầu thơm, và thay quần áo; rồi người đi vào đền của Đức Giê-hô-va và thờ lạy. Đoạn, người trở về cung, truyền dọn vật thực cho mình, và người ăn. Các tôi tớ hỏi người rằng: Vua làm chi vậy? Khi đứa trẻ này còn sống, vua kiêng ăn và khóc vì nó; và bây giờ, nó đã chết vua chờ dậy và ăn! Vua đáp: Khi đứa trẻ còn sống, ta kiêng ăn và khóc lóc, vì ta nghĩ rằng: Nào ai biết; có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ thương xót ta, và cho đứa trẻ được sống chẳng. Nhưng bây giờ nó đã chết, ta kiêng ăn làm chi? Ta có thể làm cho nó trở lại ư? Ta sẽ đi đến nó nhưng nó không trở lại cùng ta.

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán gì với những người mà Ngài sẽ lập giao ước với, cùng những điều kiện mà những người đó phải đạt được, hầu cho được Đức Giê-Hô-Va ban phước cho.

Sáng thế ký 17:1-14: Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội. Áp-ram bèn sắp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Nay, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của Ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập

giữa Ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước Ta.

Trong xã hội loài người, khi nói đến giao ước là nói đến sự kết ước giữa các bên có liên quan đến một sự thỏa thuận mà các bên có liên quan phải chấp hành các điều kiện được đưa ra, cùng chấp nhận các biện pháp trừng phạt cần phải có, như một áp lực bắt buộc để bảo vệ quyền lợi của các bên có liên quan.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Chúa của muôn vật, Ngài cầm quyền sự sống và sự chết của muôn vật, nhưng Ngài đã không sử dụng quyền đó để bắt loài người phải vâng phục, vì loài được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, với một mục đích duy nhất, là loài người được kế tự Ngài khi loài người đã được trở nên giống hệt như ảnh tượng Ngài, theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì loài người được tạo nên bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là khi Lời của Đức Chúa Trời được phán ra qua hơi thở của Ngài mà loài người được ban cho sự sống, như Lời Chúa có chép:

Gióp 33:4: Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng toàn năng ban cho tôi sự sống.

Thi-Thiên 33:6: Các tầng trời được làm nên bởi Lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.

Khi loài người (A-đam) đã được tạo nên theo ảnh tượng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban phước cho và A-đam là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này đã được Đức Giê-Hô-Va ban phước và người đã được ban cho quyền phép để quản trị muôn vật trên đất này.

Sáng thế ký 2:19-25: Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lia cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt. Vả, A-đam và vợ, cả hai đều trần truồng, mà chẳng hổ thẹn.

Việc A-đam đặt tên cho muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, ấy không phải là A-đam đã có quyền phép giống như Đức Chúa Trời để quản trị muôn vật, mà chính Lời của Đức Chúa Trời hành động trong thân thể xác thịt của A-đam theo điều kiện ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định tạo nên loài người, khiến các lời của A-đam nói ra đó được thành, như Lời Chúa đã chép.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, để quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Ê-phê-sô 3:1-21: Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thể nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mâu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mâu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mâu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mâu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kẻ tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về Lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jêsus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mâu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ. Tôi cũng xin anh em chớ nhân sự hoạn nạn tôi chịu vì anh em mà ngã lòng điều đó là điều vinh hiển của anh em vậy. Ấy là vì cơ đó mà tôi quỳ gối trước mặt Cha, bởi Cha mà cả nhà trên trời và dưới đất đều được đặt tên, tôi cầu xin Ngài tùy sự giàu có vinh hiển Ngài khiến anh em được quyền phép bởi Thánh Linh mà nên mạnh mẽ trong lòng; đến nỗi Đấng Christ nhân đức tin mà ngự trong lòng anh em; để anh em khi đã đâm rễ vững nền trong sự yêu thương, được hiệp cùng các thánh đồ mà hiểu thấu bề rộng, bề dài, bề cao, bề sâu của nó là thể nào, và được biết sự yêu thương của Đấng Christ, là sự trỗi hơn mọi sự thông biết, hầu cho anh em được đầy dẫy mọi sự dư dật của Đức Chúa Trời. Vả, Đức Chúa Trời, bởi sức mạnh cảm động trong chúng ta, có thể làm trỗi hơn vô cùng mọi việc chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng, nguyện Ngài được vinh hiển trong Hội thánh, và trong Đức Chúa Jêsus Christ, trải các thời đại, đời đời vô cùng. A-men.

Vì muốn có một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ theo tiêu chuẩn giống hệt như Đức Chúa Trời, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ tạo nên một người nam, là A-đam, để từ A-đam này mà Đức Giê-Hô-Va có một dòng dõi giống như ảnh tượng của Ngài. Nhưng A-đam đã không vâng giữ mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với người về việc loài người không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Ngài đã trồng trong vườn Ê-đen và vì tội lỗi đó mà loài người ra từ A-đam đã thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.

A-đam đã coi thường mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên người đã không truyền dạy lại cho Ê-va, vợ mình cách đầy đủ mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với mình. Khi Đức Giê-Hô-Va mạng lệnh cho A-đam về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì Sa-tan (ẩn núp trong thân hình của con rắn) có nghe và nó đã theo dõi và biết A-đam đã không truyền dạy cho Ê-va đầy đủ cách cẩn thận và nghiêm túc về mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va về việc loài người không được ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nên nó đã lừa được Ê-va, khiến Ê-va hái trái đó mà ăn và Ê-va cũng đưa trái đó cho A-đam và A-đam cũng ăn trái đó nữa, và bởi tội lỗi đó mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy.

Sáng thế ký 3:1-24: Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quỷ quyệt hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác. Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn đó chẳng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã

ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi. A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bậc như Chúng Ta; vậy bây giờ, Ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặt cây cối đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thân chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Thành Tín và Công Bình, đã không vì cơ tội lỗi của A-đam mà từ bỏ kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, nhưng Ngài đã tìm trong loài người xem ai là người có đức tin nơi tiếng phán của Ngài, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, là Đấng mà không có một tạo vật nào có thể thấy được, nhưng linh hồn nào ra từ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời còn nhớ đến thân phận mình, khi được nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tìm được Áp-ram và Ngài đã dùng tiếng phán của Ngài để gọi người ra khỏi quê hương và vòng bà con mình, để đi đến xứ mà Ngài sẽ chỉ cho người biết và Áp-ram đã đi theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, dù người không thấy Đức Giê-Hô-Va và chưa hề được nghe nói về Ngài.

Sáng thế ký 12:1-4: Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Người hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha người, mà đi đến xứ Ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; Ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước. Rồi Áp-ram đi, theo như Lời Đức Giê-hô-va đã phán dạy; Lót đồng đi với người. Khi Áp-ram ra khỏi Cha-ran, tuổi người được bảy mươi lăm.

Điều khiến cho Áp-ra-ham nhận được giao ước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là Áp-ra-ham đã tin và vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va và Đức Giê-Hô-Va đã thử thách Áp-ra-ham và Ngài nhìn biết đức tin của Áp-ra-ham và Ngài có một điều kiện cho dòng dõi của Áp-ra-ham phải tuân theo trái muôn đời, đó là phép cắt bì, như có chép: **“Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của Ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa Ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các người. Trái qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh ở tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước Ta.”** (Sáng thế ký 17:9-14).

Phép cắt bì nơi xác thịt mang ý nghĩa gì liên quan đến sự sống lại và sự sống đời đời của loài người, mà Đức Giê-Hô-Va đã dùng làm một điều kiện bắt buộc dòng dõi ra từ Áp-ra-ham phải làm theo trái muôn đời?

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và duy trì sự sống cho muôn vật và bởi sự khôn ngoan và mưu luận của Đức Giê-Hô-Va là không thể dò, nên những sự đó vượt quá

sức trí tưởng của loài người, nhưng nếu loài người để ý đến mọi công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho muôn vật trên đất này, thì loài người sẽ thấy được sự hoàn hảo đến tuyệt đối của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên người nam và người nữ, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên thân hình cho người nam và thân hình cho người nữ bằng bụi đất, còn linh hồn của loài người thì đều ra từ hơi thở của Đức Chúa Trời, nên đều có cùng một tiêu chuẩn duy nhất, là được dựng nên trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật và như vậy, linh hồn loài người không có sự phân biệt giống đực hay giống cái, tức là giống như các thiên sứ vậy. Để loài người sanh sản thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất, cũng như muôn vật trên đất đều có giống đực và giống cái để phối giống mà sanh ra bông trái, sanh ra dòng dõi tùy theo loài mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và đó là biểu tượng của sự công bình, khi muôn vật thuận theo sự cai trị và sự chỉ định của Đức Chúa Trời.

Đối với loài người, thì **người nam - male**^{H2145} (Sáng thế ký 1:27), trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là chữ זָכָר - **zakar** số 2145, có nghĩa là **người nam, con trai, giống đực**. Còn **người nữ - femaile**^{H5347} trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là chữ נִקְבָּה - **neqebah**, số 5347, có nghĩa là **người nữ, con gái, giống cái**.

Để sanh sản con cái, thì người nam và người nữ phải **hiệp làm một** thân, mà chữ **cưới** - לַקַּח - **laqach**, số 3947 trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là một trong nhiều nghĩa của chữ לַקַּח - **laqach** này, là việc người nam đạt được ý mình muốn hoặc lâu dài hay tạm thời, như **mua, cưới, giành được, chiếm được, đoạt được, cướp lấy, mang theo mình, tiếp nhận, chấp nhận**.

Để sanh sản con cái, thì hạt giống của người nam (giống đực) phải được đặt vào trong lòng, tức là trong tử cung của người nữ (giống cái) để từ đó, hạt giống của người nam sẽ được nuôi dưỡng và phát triển thành hình người và đến kỳ, thai nhi đó sẽ được sanh ra khỏi lòng mẹ mà trở thành một người trong thế gian này.

Quá trình thụ phấn này cũng gần giống như sự thụ phấn của các loài cây cỏ vậy, nếu hạt phấn của hoa đực không được đặt vào nhụy của hoa cái, thì hoa cái đó sẽ không được thụ phấn, hoa đó sẽ rụng khỏi thân cây và hư mất. Phấn của hoa đực phải lệ thuộc vào gió, côn trùng vận chuyển trong sự vô thức, trong tự nhiên mà phấn hoa đực đó được bám vào nhụy của hoa cái, thì theo bản năng mà Đức Chúa Trời đã ban cho các loài mà hoa cái đó được thụ phấn, sẽ đậu lại trên cây và sanh ra trái. Trong quá trình thụ phấn thiên tạo này, hoa cái có thể bị hỏng bởi các loài côn trùng gây ra như bị châm, bị chích hoặc bị sâu bọ ký sinh trên thân thể của loài côn trùng đó mà khiến cho hoa cái, dù đã tiếp nhận được phấn của hoa đực, vẫn có thể bị hỏng sau đó.

Cũng một nguyên tắc đó, sự thụ tinh giữa người nam và người nữ cũng tùy thuộc vào mức độ an toàn từ thân thể của nam, tức là tại nơi dương vật của người nam hoặc nơi âm đạo của người nữ. Vì Đức Chúa Trời đã tạo nên các cơ phận của thân thể loài người đều có mục đích dạy dỗ, huấn luyện, chọn lọc của Đức Chúa Trời đối với một dòng dõi thánh, vì nếu dương vật của người nam bị nhiễm vi trùng gây bệnh, thì vi trùng gây bệnh đó có thể sẽ được chuyển vào âm đạo và từ âm đạo mà vào tử cung của người nữ qua việc giao hợp. Vì vi trùng gây bệnh sẽ từ bề ngoài dương vật của người nam mà truyền sang âm đạo của người nữ qua đường giao phối sẽ gây bệnh sang vùng âm đạo và vào tử cung gây tác hại cho thai nhi ở trong buồng tử cung. Tùy thuộc vào mức độ nguy hiểm của loại vi trùng gây bệnh tạo ra, có thể khiến cho thai nhi đó bị biến dạng hoặc mang các di chứng trên thân thể hoặc trong thân thể của thai nhi đó.

Theo mặc định khi sanh ra, dương vật của người nam đã được bảo vệ bởi một lớp da, được gọi là da bao quy đầu. Lớp da này được tạo nên từ trong bụng mẹ, là bao phủ phần quy đầu của thai nhi nam. Sau khi được sanh ra khỏi lòng mẹ, tự bao da này không có lại, nhưng vẫn bao phủ phần quy đầu. (Quy có nghĩa là con Rùa, Quy đầu là bóng về đầu của dương vật của người nam được bao phủ bởi lớp da, như khi ngủ, con Rùa thường thụt đầu vào trong thân thể mình để tự bảo vệ mình vậy). Trong cuộc sống, mỗi khi người nam đi tiểu, mà nước tiểu là chất thải ra từ thân thể của người ta, không phải là sạch sẽ, mà thường kèm theo các chất có thể gây độc hại cho cơ thể, nên khi nước tiểu của người nam được thải ra, nếu bao quy đầu của người nam đó vẫn còn bao phủ, thì lớp da đó sẽ là nơi gây cản trở và khiến chất thải ra đó có thể bám tụ lại bên dưới lớp da bao quy đầu và ở bên ngoài lớp da mỏng của dương vật của người ấy. Thời gian các chất thải đó còn bám lấy lớp ngoài của quy đầu sẽ tạo nên một môi trường gây viêm nhiễm, nếu người nam đó giao hợp với người nữ mà không được làm sạch, thì chất thải còn bám nơi dương vật của người nam sẽ gây ô nhiễm hoặc truyền bệnh (nếu có) sang cho người nữ. Nếu nơi âm đạo của người nữ không được bảo vệ bởi sự rửa sạch hoặc bởi kháng thể của người nữ, thì sự ô nhiễm sẽ từ người nam mà truyền nhiễm cho người nữ và cho thai nhi ở trong bụng của người nữ.

Việc cắt bao quy đầu là loại bỏ phần da bao phủ ở phần đầu bên ngoài của quy đầu, khoảng 2 centimet,

sẽ tạo điều kiện tự làm sạch các chất thải như mồ hôi, nước tiểu khỏi phần quy đầu này, vì trong khi hoạt động và làm việc, quần áo của người ấy sẽ cọ xát mà làm sạch bề ngoài phần quy đầu của dương vật người ấy.

Phép cắt bì này được Đức Giê-hô-Va chỉ định mang ý nghĩa về việc tuyển dân của Đức Chúa Trời phải cắt bì lòng của mình, tức là loại bỏ tánh xác thịt của mình, được Lời Chúa gọi là **phép cắt bì thật**.

Nếu lòng của người tin Chúa mà còn lưu giữ những sự thuộc về xác thịt mà Đức Giê-hô-Va coi những sự đó là gớm ghiếc cho Ngài, thì người đó không thể đến gần với Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép rằng:

Lê-vi ký 11:44: **Vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi; Ta là thánh, nên các ngươi phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các ngươi chớ vì một con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm lây ô uế cho thân mình.**

Thi-Thiên 66:18: **Nếu lòng tôi có chú về tội ác, ắt Chúa chẳng nghe tôi.**

Rô-ma 2:1-29: **Vậy, hỡi người kia, người là ai mặc lòng, hễ đoán xét kẻ khác thì không thể chữa mình được; vì trong khi đoán xét họ, người cũng lên án cho chính mình người nữa, bởi người đoán xét họ, mà cũng làm các việc như họ. Vả, chúng ta biết rằng sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với kẻ làm những việc như thế, là hiệp với lẽ thật. Hỡi người đoán xét kẻ phạm những việc dường ấy mà mình cũng phạm kia, vậy người tưởng rằng chính mình người sẽ tránh khỏi sự phán xét của Đức Chúa Trời sao? Hay là người khinh để sự dư dật của lòng nhân từ, nhịn nhục, khoan dung Ngài, mà không nhận biết lòng nhân từ của Đức Chúa Trời đem người đến sự ăn năn sao? Bởi lòng người cứng cõi, không ăn năn, thì tự chấp chữa cho mình sự giận về ngày thanh nộ, khi sẽ hiện ra sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời, là Đáng sẽ trả lại cho mỗi người tùy theo công việc họ làm: ai bền lòng làm lành, tìm sự vinh hiển, sự tôn trọng và sự chẳng hề chết, thì báo cho sự sống đời đời; còn ai có lòng chống trả, không vâng phục lẽ thật, mà vâng phục sự không công bình, thì báo cho họ sự giận và cơn thanh nộ. Sự hoạn nạn khôn khó giáng cho mọi người làm ác, trước cho người Giu-đa, sau cho người Gờ-réc; nhưng vinh hiển, tôn trọng, cùng sự bình an cho mọi người làm lành, trước cho người Giu-đa, sau cho người Gờ-réc. Vì trước mặt Đức Chúa Trời, chẳng vị nể ai đâu. Phạm những kẻ không luật pháp mà phạm tội, cũng sẽ không luật pháp mà hư mất; còn những kẻ có luật pháp mà phạm tội, thì sẽ bị luật pháp đoán xét; Vì chẳng phải kẻ nghe đọc luật pháp là người công bình trước mặt Đức Chúa Trời, bèn là kẻ làm theo luật pháp được xưng công bình vậy. Vả, dân ngoại vốn không có luật pháp, khi họ tự nhiên làm những việc luật pháp dạy biểu, thì những người ấy dầu không có luật pháp, cũng tự nên luật pháp cho mình. Họ tỏ ra rằng việc mà luật pháp dạy biểu đã ghi trong lòng họ: chính lương tâm mình làm chứng cho luật pháp, còn ý tưởng mình khi thì cáo giác mình, khi thì bình vực mình. Ấy là điều sẽ hiện ra trong ngày Đức Chúa Trời bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà xét đoán những việc kín nhiệm của loài người, y theo Tin Lành tôi. Còn người, mang lấy danh người Giu-đa, yên nghỉ trên luật pháp, khoe mình về Đức Chúa Trời người, hiểu ý muốn Ngài và biết phân biệt phải trái, vì người đã được luật pháp dạy; khoe mình làm người dẫn đường cho kẻ mù, làm sự sáng cho kẻ ở nơi tối tăm, làm thầy kẻ ngu, làm người dạy kẻ tầm thường, trong luật pháp có mẫu mực của sự thông biết và của lẽ thật, vậy người dạy dỗ kẻ khác mà không dạy dỗ chính mình người sao! Người giảng rằng chớ nên ăn cắp, mà người ăn cắp! Người nói rằng chớ nên phạm tội tà dâm, mà người phạm tội tà dâm! Người gớm ghét hình tượng mà cướp lấy đồ vật của hình tượng! Người khoe mình về luật pháp mà bởi phạm luật pháp làm nhục đến Đức Chúa Trời! Vì bởi cơ các người nên Danh Đức Chúa Trời bị nói phạm trong vòng người ngoại, như Lời đã chép. Thật thế, nếu người làm theo luật pháp, thì phép cắt bì có ích; còn nếu người phạm luật pháp, thì dầu chịu cắt bì cũng như không. Vậy nếu kẻ chưa chịu cắt bì giữ các điều răn của luật pháp thì sự chưa chịu cắt bì đó há chẳng cầm như đã chịu sao? Kẻ vốn không chịu cắt bì, mà làm trọn luật pháp sẽ đoán xét người, là kẻ dầu có chữ của luật pháp và phép cắt bì, lại phạm luật pháp. Vì người nào chỉ bề ngoài là người Giu-đa, thì không phải là người Giu-đa, còn phép cắt bì làm về xác thịt ở ngoài, thì không phải là phép cắt bì; nhưng bề trong là người Giu-đa mới là người Giu-đa, phép cắt bì bởi trong lòng, làm theo cách thiêng liêng, không theo chữ nghĩa, mới là phép cắt bì thật. Một người Giu-đa như vậy được khen ngợi, chẳng phải bởi loài người, bèn là bởi Đức Chúa Trời.**

Bản King James version chép câu 29 trên như sau: ²⁹But he is a Jew^{G2453}, which is one inwardly^{G1722-G2927}; and circumcision^{G4061} is that of the heart^{G2588}, in the spirit^{G4151}, and not in the letter^{G1121}; whose^{G3739}

praise^{G1868} is not of men^{G444}, but of God^{G2316}.

Có nghĩa là: *Nhưng nếu người ấy là người Giu-đa, tức là người bê trong và sự cắt bì ở trong lòng, trong tâm thần, chứ không theo chữ (văn tự); Người như vậy được khen ngợi không phải bởi người ta, nhưng bởi Đức Chúa Trời.*

Phép cắt bì làm theo cách thiêng liêng nghĩa là gì và làm như thế nào ?

Người dịch Kinh-Thánh bản tiếng Việt đã không dịch đúng theo ngôn ngữ, nhưng theo cách hiểu của mình, nên đã dịch chữ **in the spirit**^{G4151} thành **làm theo cách thiêng liêng**, là không đúng. Vì chữ **the spirit**^{G4151} là chữ Πνεῦμα - **pneuma**, số 4151 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *thể khí, thể gió, hơi thở, thần linh, linh hồn, nguồn gốc cơ bản của sự sống. Trong tâm thần là nói về linh hồn của người tin Chúa*, sự cắt bì được làm trong quyền phép của ĐứcThánh-Linh, mà Đức Thánh-Linh tức là Lẽ thật, nghĩa là *sự cắt bì (phép cắt bì) bằng quyền phép của lẽ thật*, vì chỉ có Lẽ thật mới có thể khiến cho linh hồn người ta được nên thánh mà thôi.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa trong Kinh-Thánh đã chép gì về phép cắt bì bằng quyền phép của Lẽ thật.

Giô-suê 5:1-9: **Vả, các vua A-mô-rít ở bên kia sông Giô-đanh về phía tây, và các vua Ca-na-an ở gần biển vừa hay rằng Đức Giê-hô-va đã làm cho nước sông Giô-đanh bầy khô trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, cho đến chừng đã đi qua khỏi, thì lòng họ kinh khiếp và nao sồn vì cơ dân Y-sơ-ra-ên. Trong lúc đó Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Hãy sắm sửa dao bằng đá lửa, và làm phép cắt bì lần thứ nhì cho dân Y-sơ-ra-ên. Vậy, Giô-suê sắm sửa dao bằng đá lửa, và làm phép cắt bì cho dân Y-sơ-ra-ên tại trên gò A-ra-lốt. Đây là cơ Giô-suê làm phép cắt bì cho họ: Các người nam trong dân chúng đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là các chiến sỹ, đều đã chết dọc đường trong đồng vắng, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vả, hết thầy dân chúng mà đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô đều có chịu phép cắt bì; nhưng sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô người ta không có làm phép cắt bì cho một ai trong những người sanh ra dọc đường tại nơi đồng vắng. Vì dân Y-sơ-ra-ên đã đi trong đồng vắng bốn mươi năm cho đến chừng cả dân sự đã bị chết hết, tức là những chiến sỹ đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, mà không vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va có thể cùng chúng rằng sẽ chẳng cho họ thấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ họ ban cho chúng ta, tức là xứ đơm sữa và mật. Và Ngài đã dấy lên con cháu của họ mà thế vào chỗ. Ấy là con cháu này mà Giô-suê làm phép cắt bì cho, vì chúng nó không có chịu phép cắt bì dọc đường. Khi người ta làm phép cắt bì cho hết thầy dân sự xong rồi, thì họ ở lại chỗ mình trong trại quân cho đến chừng nào lành. Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê rằng: Ngày nay Ta đã cắt khỏi các người sự xấu hổ của xứ Ê-díp-tô. Nên người ta gọi chỗ ấy là Ghinh-ganh cho đến ngày nay.**

Bản King James version chép câu 2 trên như sau: ²At that time^{H6256} the LORD^{H3068} said^{H559} unto Joshua^{H3091}, Make^{H6213} thee sharp^{H6697} knives^{H2719}, and circumcise^{H4135} again^{H7725} the children^{H1121} of Israel^{H3478} the second^{H8145} time.

Giô-suê 5:2: **Hãy sắm sửa dao bằng đá lửa, và làm phép cắt bì lần thứ nhì cho dân Y-sơ-ra-ên.**

Chữ dao - knives^{H2719} chép trong câu 2 trên, đó là chữ כֶּרֶב - **chereb**, số 2719 ra từ chữ כַּרְבַּ - **charab**, số 2717 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gươm, dao, dụng cụ để cắt đá; để loại bỏ rác rưởi, làm cho bị tàn phá, làm cho hoang phế, làm cho thành đồng vắng, làm cho khô héo, làm cho bị phá huỷ;*

Chữ đá lửa - sharp^{H6697} chép trong câu 2 trên, đó là chữ צֶרֶף - **tsuwr**, số 6697 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đá cuội, tảng đá nhẵn, viên đá, vách đá, sức mạnh, độ bền vững, sắc, nhọn, bén; để buộc chặt, để trời chặt, để bao vây, để vây hãm, để giam giữ, để nhốt lại, để kẹp chặt lại, thể hiện sự thù nghịch với, đối xử như kẻ thù;*

Chữ cắt bì - circumcise^{H4135} chép trong câu 2 trên, đó là chữ מוּל - **muwl**, số 4135 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thực hiện việc cắt bao quy đầu, sự cắt bỏ, sự loại bỏ, sự phá huỷ, sự huỷ diệt, sự phá tan hoang;*

Chữ lần thứ nhì - the second^{H8145} time chép trong câu 2 trên, đó là chữ שֵׁנִי - **sheniy**, số 8145 ra từ chữ שְׁנַיִם - **shanah**, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lần thứ hai, lần nữa, nhắc lại, lặp lại, làm lần nữa, thay đổi, sửa đổi, sửa chữa lại, nhắc đi nhắc lại nhiều lần, để che đậy chính mình, để được ưa thích hơn;*

Giô-suê là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, còn xứ Ca-na-an là bóng về thân thể xác thịt của người tin Chúa, cần phải được chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp thông qua trách nhiệm của linh hồn người tin Chúa phải được tái sinh bằng quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh, mà sông Giô-đanh là bóng về Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa

Trời. **Đá lửa** (sharp^{H6697} - שָׁרֵי - shenyi) được chép trong câu 2 trên là nói đến **đá cuội**, thứ đá chỉ có ở lòng sông bắt nguồn từ dãy núi đá, đặc biệt là sông Giô-đanh, bắt nguồn từ các vách đá của núi Hết-môn ở phía bắc xứ Ca-na-an, chảy xuống biển hồ Ga-li-lê và cuối cùng là chảy vào **biển Chết**, cũng được gọi là **biển mặn**.

Đá láng bóng nghĩa là đá đã tuôn chảy theo dòng nước, được mài nhẵn bề ngoài và rất cứng, mà người Việt gọi là **đá cuội**, thường được dùng để làm đá mài, hoặc đá kỳ da, kỳ lưng khi tắm.

Giô-suê đã theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va mà chọn cho mình **những viên đá** (số nhiều của chữ **dao - knives**^{H2719} chép trong câu 2), vì loại đá này được dân Y-sơ-ra-ên dùng làm đá để tạo ra lửa khi người ta đập mạnh hai hòn đá vào nhau để tạo ra tia lửa. Khi đá này được đập vỡ ra thành nhiều mảnh, thì tại các mép của các mảnh vỡ của đá này là rất sắc bén cách tự nhiên, nên được dùng làm dao (vô trùng) để cắt phần da bao bên ngoài ở phía đầu của dương vật, tránh sự nhiễm trùng cho phần da còn lại của quy đầu sau khi đã cắt bỏ phần da bao bên ngoài.

Đá cuội, còn được gọi là đá lửa (tạo ra lửa) là bóng về Lời của Đức Chúa Trời, được gọi là Đá góc quý báu, là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững, là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Nếu chúng ta để ý đến ngôn ngữ được dùng để chép Kinh-Thánh trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, chúng ta sẽ thấy sự mạch bảo những sự mâu nhiệm được giấu trong văn tự, vì phần người ta có thể thấy và đọc được đã chép thành câu trong văn tự, thì phần đó được gọi là phần ngọn của cây sự sống. Nhưng phần gốc rễ của cây, là nguồn sức mạnh giúp cho cả cây được sống và phát triển, sanh bông trái cho loài người được hưởng, đó là phần gốc, dù cũng là chữ được chép xuống thành văn tự, nhưng được giấu trong mạch văn của câu đó, là bóng về Lẽ thật, khi được Đức Thánh-Linh tỏ ra và ghép nối lại thành câu thuộc về sự mâu nhiệm của Lời Chúa.

Tự Luật pháp văn tự trong Kinh-Thánh không thể làm trọn được gì giúp cho loài người xác thịt vốn đã bị trói buộc bởi tội lỗi của A-đam, dù người ta có thể đọc được Luật pháp được chép thành văn tự, nhưng tự người ta không có sức để làm cho trọn. Vì chính dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời qua tôi tớ Ngài, là Môi-se và được Môi-se giảng giải cho được biết ý nghĩa của Luật pháp, cùng trách nhiệm của loài người đối với Luật pháp đó, nhưng hết thấy những người đã ra từ xứ Ê-díp-tô đó đều đã ngã chết nơi đồng vắng, ngoại trừ Giô-suê và Ca-lép cùng gia quyến của họ.

Như vậy, sự tiếp nhận, vâng giữ và thuộc Luật pháp văn tự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, không thể khiến người ta được trở nên người mới, đồng nghĩa với việc tự Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh không thể khiến cho linh hồn người ta được nên thánh, là sự từ bỏ con người cũ của mình, là mục tiêu của phép cắt bì thật phải được hoàn thành cho mọi người tin Chúa, như Lời Chúa có chép: **“Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng (spiritual - thuộc linh); nhưng tôi là xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dấn dập theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.”** (Rô-ma 7:14-25).

Tại điểm này, chúng ta cần phải hiểu rõ ý nghĩa của cụm từ **nhờ Đức Chúa Jêsus Christ**, vì người ta đã cho rằng, *nhờ sự tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà thân thể xác thịt của người ta được sự cứu chuộc khỏi sự rửa sả của Luật pháp và linh hồn người ta được nên thánh, được sự sống đời đời!* Điều này không đúng.

Chữ **nhờ - through**^{G1223} chép trong câu 25 trên, đó là chữ **ĐIỐ - dia**, số 1223 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **thông qua** công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, **nhờ sự** tỏ ra, chỉ ra cho được biết, **nhờ được** Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho được một giao ước mới, mà người tin Chúa được nhận lãnh những sự ban cho Đức Thánh-Linh, hầu cho **linh hồn người tin Chúa nhờ quyền phép của những sự được Đức Thánh-Linh ban cho đó mà được tái sanh và có sức lực để quản trị thân thể xác thịt mình phục Luật pháp văn tự của Đức Chúa**

Trời còn linh hồn thì phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, tức là Lễ thật. Là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

2 Cô-rinh-tô 3:4-18: Đây là sự tin chắc của chúng tôi nhờ Đấng Christ mà có trong Đức Chúa Trời: không phải tự mình chúng tôi có tài năng mà nghĩ việc gì như bởi chính mình chúng tôi, nhưng tài năng của chúng tôi đến từ Đức Chúa Trời; và ấy là Ngài đã ban tài năng cho chúng tôi giúp việc giao ước mới, chẳng phải giao ước về chữ, bèn là giao ước về Thánh Linh; vì chữ làm cho chết, song Thánh Linh làm cho sống. Và, nếu chức vụ về sự chết, chạm chữ trên bảng đá, đã là vinh hiển lắm đến nỗi con cái Y-sơ-ra-ên không có thể ngó trên mặt Môi-se, vì cố sự sáng láng trên mặt người, dầu là tạm, phương chi chức vụ của Thánh Linh càng vinh hiển hơn biết bao! Vậy, nếu chức vụ về sự định tội còn được vinh hiển, thì chức vụ về sự công bình được vinh hiển hơn bội phần. Và lại, cái điều được vinh hiển trong chức vụ thứ nhất biến đi bởi sự vinh hiển rất cao hơn của chức vụ thứ nhì; vì nếu sự phải qua đi còn có lúc vinh hiển thay, phương chi sự hằng còn sẽ có vinh hiển dường nào nữa! Vậy, chúng ta có sự trông cậy dường ấy, nên được rất tự do, chúng ta chẳng làm như Môi-se lấy màn che mặt mình, hầu cho con cái Y-sơ-ra-ên không trông thấy cuối cùng của sự sáng láng phải qua. Nhưng lòng họ đã cứng cõi; vì đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, cái màn ấy vẫn còn chưa cất khỏi, bởi chưng ấy là trong Đấng Christ mà màn đó biến đi. Ấy vậy, cho đến ngày nay, mỗi lần người ta đọc sách Môi-se cho họ, cái màn ấy vẫn còn ở trên lòng họ. Khi họ sẽ trở lại cùng Chúa, thì màn ấy mới cất khỏi. Và, Chúa tức là Thánh Linh, Thánh Linh của Chúa ở đâu, thì sự tự do cũng ở đó. Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh.

Dân Y-sơ-ra-ên đã hiểu không đúng ý nghĩa của việc vâng giữ là tuân theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, đó là Ngài phán về việc linh hồn của người ta phải trỗi dậy quản trị thân thể xác thịt mình phải vâng phục Luật pháp đó, hầu cho thân thể của người ta không phạm tội nữa, vì Luật pháp cho người ta biết tội lỗi, cùng nhận biết hậu quả của tội lỗi là sự chết. Vì trọng tâm của sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho tuyển dân của Ngài là để cứu chuộc linh hồn người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, chứ không phải vì thân thể xác thịt của người ta được ban phước và được sự sống bình an như người ta đã suy tưởng. Chính vì sự hiểu không đúng mục đích của việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho, mà dân Y-sơ-ra-ên đã giữ và thuộc Luật pháp của Đức Chúa Trời để mong cho cuộc sống của họ được bình an và được phước hạnh theo cách họ nghĩ, nên dân Y-sơ-ra-ên đã không đạt tới sự công bình của luật pháp, bởi họ không tin vào Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán về sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn, nên trong khi họ vâng giữ luật pháp thì họ lại vi phạm luật pháp, bởi họ làm theo cách của xác thịt mình, chứ không phải là bởi đức tin của linh hồn khi được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va thì phải trỗi dậy làm phần trách nhiệm của thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời, để được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, là làm chứng về quyền phép của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, ấy là để cho linh hồn của người ta nhận biết trách nhiệm của mình, là con trai của Đức Chúa Trời chí cao, phải quản trị thân thể xác thịt mình vâng giữ và sống theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho (qua Môi-se), vì linh hồn nào trỗi dậy thực hành đức tin của mình, thì Đức Chúa Trời biết và Ngài sẽ làm ơn cho linh hồn đó. Nhưng Đức Giê-Hô-Va đã không tìm được một linh hồn nào làm điều đó, nên Ngài đã phải sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, hầu cho qua Con một của Ngài mà loài người nhận biết sự yêu thương của Đức Chúa Trời mà hết lòng trở lại cùng Ngài, qua việc người ta tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Ngài đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên.

Nê-hê-mi 1:8-10: **Xin Chúa hãy nhớ lại lời Chúa đã phán dạy Môi-se, kể tội tớ Chúa, rằng: Nếu các người phạm tội, Ta sẽ tan rã các người giữa các dân tộc; còn nếu các người trở lại cùng Ta, gìn giữ làm theo các điều răn của Ta, dầu khi kẻ bị tan lạc của các người ở cuối tận trời, Ta cũng sẽ từ đó chiêu tập chúng nó về, và dẫn chúng nó đến nơi Ta đã chọn dựng cho Danh Ta ngự tại đó. Và, chúng là các tội tớ và dân sự của Chúa, mà Chúa đã cậy quyền năng và tay mạnh mẽ mà chuộc lại.**

Lời cầu nguyện của Nê-hê-mi đã nhắc lại Lời Chúa đã phán qua Môi-se để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết Lời cảnh báo của Đức Giê-Hô-Va về trách nhiệm của dân Y-sơ-ra-ên trước các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, được chép trong Lê-vi ký 26 và Phục truyền luật lệ ký 4.

Mọi công việc, mọi Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy đều là công việc của linh hồn Ngài thực

hành bởi đức tin theo mọi điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ ra, đã làm ra và đã phán với Ngài và chính quyền phép của những điều mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã nhận lãnh từ Đức Chúa Cha và làm theo đó, đã gìn giữ sự sống của Đức Chúa Jê-sus Christ, ngay cả khi người ta đã giết Ngài trên cây thập tự và bỏ thân thể xác thịt Ngài trong mồ mả, thì đến ngày thứ ba, Ngài đã sống lại, như Ngài đã phán trước với các môn đồ của Ngài.

Ma-thi-ơ 16:13-28: Khi Đức Chúa Jê-sus đã vào địa phận thành Sê-sa-rê Phi-líp, bèn hỏi môn đồ, mà rằng: Theo lời người ta nói thì Con người là ai? Môn đồ thưa rằng: Người nói là Giăng Báp-tít; kẻ nói là Ê-li; kẻ khác lại nói là Giê-rê-mi, hay là một đấng tiên tri nào đó. Ngài phán rằng: Còn các người thì xưng ta là ai? Si-môn Phi-e-rô thưa rằng: Chúa là Đấng Christ, con Đức Chúa Trời hằng sống. Bấy giờ, Đức Chúa Jê-sus phán cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người có phước đó; vì chẳng phải thịt và huyết tỏ cho người biết điều này đâu, bèn là Cha Ta ở trên trời vậy. Còn Ta, Ta bảo người rằng: Người là Phi-e-rô, Ta sẽ lập Hội thánh Ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời. Đoạn, Ngài cấm môn đồ đừng nói cho ai biết rằng Ngài, Đức Chúa Jê-sus, là Đấng Christ. Từ đó, Đức Chúa Jê-sus mới tỏ cho môn đồ biết rằng mình phải đi đến thành Giê-ru-sa-lem, phải chịu tại đó nhiều sự khốn khổ bởi những người trưởng lão, thầy tế lễ cả, cùng thầy thông giáo, và phải bị giết, đến ngày thứ ba phải sống lại. Phi-e-rô bèn đem Ngài riêng ra, mà can rằng: Hỡi Chúa, Đức Chúa Trời nào nỡ vậy! Sự đó sẽ không xảy đến cho Chúa đâu! Nhưng Ngài xây mặt lại mà phán cùng Phi-e-rô rằng: Ở Sa-tan, hãy lui ra đằng sau Ta! Người làm gương xấu cho Ta; vì người chẳng nghĩ đến việc Đức Chúa Trời, song nghĩ đến việc người ta. Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo Ta, thì phải liêu mình, vác thập tự giá mình mà theo Ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cơ Ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại. Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh hồn mình lại? Vì Con người sẽ ngự trong sự vinh hiển của Cha mình mà giáng xuống cùng các thiên sứ, lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng người, tùy việc họ làm. Quả thật, Ta nói cùng các người, trong các người đứng đây, có một vài kẻ sẽ không chết trước khi thấy con người ngự đến trong nước Ngài.

Sự liêu mình vác thập tự giá mình mà theo Chúa chính là công việc của phép cắt bì thật, mà phép cắt bì này không phải là công việc người ta làm một lần như cách người ta làm cho thân thể xác thịt mình, mà là sự cắt bì lòng mỗi ngày, mà quyền phép để làm phép cắt bì này là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 8:1-14 >28-36: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời...Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con

Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời và giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thấy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao? Ai sẽ kiện kẻ lựa chọn của Đức Chúa Trời: Đức Chúa Trời là Đấng xưng công bình những kẻ ấy. Ai sẽ lên án họ ư? Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã chết, và cũng đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu nguyện thế cho chúng ta. Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương của Đấng Christ? có phải hoạn nạn, khốn cùng, bắt bớ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm, hay là gươm giáo chẳng? Như có chép rằng: Vì cố Ngài, chúng tôi bị giết cả ngày; Họ coi chúng tôi như chiên định đem đến hàng làm thịt.

Quyền phép khiến cho các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ được vững vàng, đó là Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: “**Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các người có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jêsus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài. Ngài lại phán rằng: Chính vì cố đó, mà Ta đã nói cùng các người rằng nếu Cha chẳng ban cho, thì chẳng ai tới cùng Ta được.**” (Giăng 6:63-65)

Bản King James version chép: ⁶³ **It is the spirit^{G4151} that quickeneth^{G2227}; the flesh^{G4561} profiteth^{G5623} nothing^{G3762}: the words^{G4487} that I speak^{G2980} unto you, they are spirit^{G4151}, and they are life^{G2222}.** ⁶⁴ **But there are some^{G5100} of you that believe^{G4100} not. For Jesus^{G2424} knew^{G1492} from the beginning^{G746} who^{G5101} they were that believed^{G4100} not, and who^{G5101} should betray^{G3860} him.** ⁶⁵ **And he said^{G3004}, Therefore^{G1223-G5124} said^{G2046} I unto you, that no^{G3762} man^{G3762} can^{G1410} come^{G2064} unto me, except^{G3362} it were given^{G1325} unto him of my Father^{G3962}.**

Chữ **làm cho sống - quickeneth^{G2227}** chép trong câu 63 trên, đó là chữ ζωοποιέω - zoopoieo, số 2227 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *tiếp sức cho sự sống, đem lại sự sống mới, làm cho được sống lại, làm cho sống, ban sự sống lại, làm tươi mới;*

Chữ **xác thịt - the flesh^{G4561}** chép trong câu 63 trên, đó là chữ σάρξ - sarx, số 4561 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *xác thịt, cái vỏ bề ngoài, vật tượng trưng cho những gì ở bên ngoài, sự ngược lại với thần linh;*

Chữ **những lời - the words^{G4487}** chép trong câu 63 trên, đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 ra từ chữ ῥέω - rheo, số 4483 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự tỏ ra, sự phát biểu, sự ra lệnh liên quan đến ẩn dụ, ẩn ý được nói ra hoặc tuôn đổ ra;*

Người tin Chúa phải nhận biết rằng, Chúa Jêsus đến thế gian này không phải để phế bỏ luật pháp (văn tự) hay là phế bỏ các lời tiên tri mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng các tiên tri Ngài, là các tiên tri để nói các Lời của Ngài báo trước về những sự sẽ xảy đến với các dân trong thế gian này, mà Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm cho luật pháp cùng các lời tiên tri đó được bền vững, được ứng nghiệm. Vì thế cho nên các Lời mà Ngài đã rao giảng đó luôn chứng minh cho Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người là hằng còn và Ngài đã dùng các ví dụ để nói, mà các ví dụ đó mang ý nghĩa ẩn dụ, ẩn chứa những sự mâu nhiệm, mà chỉ những linh hồn nào kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời, sẽ được Đức Thánh-Linh mở trí cho, thì mới hiểu được mà thôi. Vì thế cho nên Giu-đa Ích-ca-ri-ốt dù được đi theo Chúa Jêsus hơn ba năm, nhưng lòng của hấn không để ý vào các Lời giảng dạy của Ngài, nên Đức Thánh-Linh đã đóng cái lòng và trí của hấn lại, khiến hấn không hiểu được ý nghĩa của các Lời đó, đồng nghĩa với việc ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi hấn không được thắp sáng và con mắt của linh hồn hấn không được mở ra, vì thân thể xác thịt của hấn đã trở thành đồ dùng cho ma quỷ để làm sự gian ác, là sự phản bội Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong thế gian nơi ngày sau rốt này, nhiều người mang danh là người tin Chúa nhưng lại sống như Giu-đa Ích-ca-ri-ốt vậy, vì mục đích những người tin theo Chúa Jêsus là để được danh vọng, để được lợi ích cho xác thịt mình, chứ không phải là sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Đức Thánh-Linh là Đấng dò biết lòng dạ loài người đã đóng cái lòng của họ lại, khiến họ nhìn mà không thấy, nghe mà không hiểu chi về những sự mâu nhiệm của Nước Đức Chúa Trời.

Chúng ta đang học về Lễ thật mâu nhiệm được tỏ ra qua Lời cầu nguyện của Đức Chúa Jêsus Christ nói với

Đức Chúa Cha, rằng chính Đức Chúa Cha, là Đức Thánh-Linh, là Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, sẽ gìn giữ những người được chọn làm môn đồ của Ngài cho khỏi mọi điều ác.

Giăng 17:15: Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác.

Bản King James version chép: ¹⁵ **I pray**^{G2065} **not that thou shouldst take**^{G142} **them out of the world**^{G2889}, **but that thou shouldst keep**^{G5083} **them from the evil**^{G4190}.

Chữ **cất** - **take**^{G142} chép trong câu 15 trên, đó là chữ ἄρῶ - **airo**, số 142 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **cất khỏi, kéo lên, nhổ neo, rút ra khỏi, đem ra khỏi, cất sự lo lắng ra khỏi tâm trí, di chuyển đến một nơi khác, khiến không phạm tội nữa, khiến không nghi ngờ, mang đi khỏi;**

Hết thấy những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giữ lại trên đất này để những người đó sẽ nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà làm những công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó cho, đó là sẽ báp-tem (nhuộm) muôn dân trên đất này vào trong uy quyền, bồng tánh, thanh danh, sự tôn trọng của Đức Chúa Cha, của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Nghĩa là qua các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ mà muôn dân trên đất này được biết quyền phép, bồng tánh, Danh Thánh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là nhận biết những sự đã được chép trong Kinh-Thánh, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng đã dùng Lời của Ngài để phán với loài người và các Lời đó là sự yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người, tức là dành cho linh hồn của loài người, đã vì tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi, khiến linh hồn loài người phải ngồi ở trong bóng của sự chết, hầu cho linh hồn nào được nghe tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà trỗi dậy, tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban cho linh hồn đó quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực để trở nên con cái của Ngài, là ban cho những linh hồn lấy đức tin mình mà sống theo Lời của Đức Chúa Trời, chứ không phải là những người sống theo ý muốn của loài người xác thịt ở trên đất này.

Chính Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ mở con mắt của lòng những người ấy, khiến cho những linh hồn đó được thấy công việc của Nước Đức Chúa Trời và Thần của Đức Giê-Hô-Va cũng mở tai của những linh hồn đó cho nghe được tiếng của Ngài và hiểu được những sự mâu nhiệm được rao giảng ra bởi những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ. Hết thấy những công việc đó chính là công việc của Đức Thánh-Linh, là Thần của Đức Giê-Hô-Va vạn quân, thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi những linh hồn nào nghe tiếng Ngài mà hết lòng trở lại với Ngài, thông qua việc tiếp nhận, vâng giữ và làm theo hết thấy các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài. Chính công việc của Đức Thánh-Linh thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn của những người được chọn đó là sự gìn giữ lòng và trí của những người nào yêu mến Ngài và làm theo Lời của Ngài.

Thi-Thiên 18:28-36: Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nương náu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lũng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, khiến cái cung bằng sắt bị bẻ gãy bởi cánh tay của tôi (*so that a bow of steel is broken by mine arms*). Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu chuộc làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự hiền từ của Chúa đã làm tôi nên sang trọng. Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, chân tôi không xiêu tó.

Châm ngôn 3:21-26: Hỡi con, khá gìn giữ sự khôn ngoan thật và sự dễ dặt, chớ để nó lìa xa mắt con; Thì nó sẽ là sự sống của linh hồn con, và như đồ trang sức cho cổ con. Con sẽ bước đi vững vàng trong đường con, và chân con không vấp ngã. Khi con nằm, chẳng có điều sợ hãi; Phải, con sẽ nằm được ngủ ngon giấc. Chớ sợ sự kinh khiếp xảy đến thành linh, cũng đừng kinh hãi lúc sự tàn hại giáng trên kẻ ác; Vì Đức Giê-hô-va là nơi nương cậy của con, Ngài sẽ gìn giữ chân con khỏi mắc bẫy.

Ê-sai 49:1-10: Hỡi các cù lao, hãy nghe Ta! Hỡi các dân xa lạ, hãy ghé tai! Đức Giê-hô-va đã gọi Ta từ trong bụng mẹ, đã nói đến Danh Ta từ lòng dạ mẹ Ta. Ngài đã khiến miệng Ta giống như gươm bén; lấy bóng tay Ngài mà che Ta; làm cho Ta như tên nhọn, và giấu Ta trong bao tên. Ngài phán cùng Ta rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi là tôi tớ Ta, Ta sẽ được sáng Danh bởi ngươi. Ta có nói rằng: Ta đã làm việc luống công, đã hao sức vô ích và không kết quả. Song lẽ ngay thẳng của Ta ở nơi Đức Giê-hô-va, sự ban thưởng cho Ta ở nơi Đức Chúa Trời Ta. Bây giờ, Đức Giê-hô-va là Đấng đã lập Ta làm tôi tớ Ngài từ

trong bụng mẹ, có khiến Ta dẫn Gia-cốp đến cùng Ngài, và nhóm Y-sơ-ra-ên về cùng Ngài; vì Ta được tôn trọng trước mắt Đức Giê-hô-va, và Đức Chúa Trời Ta là sức mạnh Ta. Ngài có phán cùng Ta rằng: Người làm tôi tớ Ta dựng lại các chi phái Gia-cốp, và làm cho những kẻ được gìn giữ của Y-sơ-ra-ên lại được trở về, còn là việc nhỏ; Ta sẽ khiến người làm sự sáng cho các dân ngoại, hầu cho người làm sự cứu chuộc của Ta đến nơi đầu cùng đất. Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc Y-sơ-ra-ên, và Đấng Thánh của Ngài, phán cùng Người bị loài người khinh dể, bị dân này gớm ghiếc, là người làm tôi tớ có quyền thế, như vậy: Các vua sẽ thấy và đứng dậy; các quan trưởng sẽ quỳ lạy, vì cơ Đức Giê-hô-va là Đấng thành tín, tức là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã chọn người. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta đã nhậm Lời người trong kỳ thuận tiện, đã vùa giúp người trong ngày cứu chuộc. Ta sẽ gìn giữ người, phó người làm giao ước của dân, dựng lại xứ này và chia đất hoang vu làm sản nghiệp cho; đừng bảo kẻ bị trói rằng: Hãy ra, và bảo kẻ ở trong nơi tối tăm rằng: Hãy tỏ mình! Họ sẽ chặn thả trên đường, và đồng cỏ họ sẽ ở trên các núi trọi. Họ sẽ không đói không khát, hơi nắng chẳng đốt đến, khí nóng mặt trời chẳng phạm đến nữa; vì Đấng thương xót họ sẽ dắt dẫn, đem họ đến gần suối nước.

Khi ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn người tin Chúa được Đức Thánh-Linh thấp sáng bằng quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì bấy giờ, linh hồn những người đó sẽ luôn tỉnh thức trước mọi tư tưởng, mọi sự toan tính nơi tâm trí xác thịt mình, cũng như mọi thông tin mà mắt của những người đó nhìn thấy, tai của những người đó được nghe, cũng được luyện lọc, soi xét trước khi tâm trí của người ấy ra quyết định cho các chi thể mình hành động, hầu cho mọi sự mà những người ấy sẽ làm, đều được kiểm soát bởi sự sáng thật, được chiếu sáng từ ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn những người đó. Chính sự sáng thật của Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ gìn giữ lòng và trí của những người đó trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, tránh xa khỏi mọi điều ác nơi thế gian này.

Đức Chúa Jêsus đã phán dạy về sự sáng của ngọn đèn quan trọng này, như sau:

Lu-ca 11:33-36: Không ai thấp đèn mà để chỗ khuất hay là dưới thùng, nhưng để trên chân đèn, hầu cho kẻ vào được thấy sáng. Mắt là đèn của thân thể; nếu mắt người tối tăm, cả thân thể người được sáng láng; song nếu mắt người xấu, thân thể người phải tối tăm. Ấy vậy, hãy coi chừng kéo sự sáng trong mình người hóa ra sự tối tăm. Nếu cả thân thể người sáng láng, không có phần nào tối tăm, thì sẽ được sáng hết thấy, cũng như khi có cái đèn soi sáng cho người vậy.

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Sự gìn giữ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đối với những người được chọn đã được chép trong Kinh-Thánh, mà người đầu tiên trong loài người được Đức Giê-hô-va lập giao ước của sự gìn giữ này, đó là Gia-cốp.

Sáng thế ký 28:10-15: Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Nay, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ người, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho người và dòng dõi người đất mà người đang nằm ngủ đây. Dòng dõi người sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ người và dòng dõi người mà được phước. Nay, Ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ người cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng người.

Chữ gìn giữ - keep^{H8104} và chữ người canh - the watchman^{H8104} chép trong câu 15 trên, cùng là chữ **שֹׁמֵר**-

shamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm hàng rào có gai bao quanh để bảo vệ, sự canh gác, sự canh chừng, sự đề phòng, sự để ý đến để bảo vệ cách cẩn thận, nhìn cách chăm chú từng chi tiết, sự quan sát, sự theo dõi, sự quan tâm đến, sự giới hạn, sự dự trữ;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ không cất những người được chọn của Ngài ra khỏi thế gian này, nhưng là gìn giữ những người đó nơi thế gian này để làm sáng Danh Ngài và đó cũng là một sự chọn lựa công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với những người được Ngài yêu, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài rằng:

Giăng 14:1-3: *Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó.*

Bản King James version chép: ¹Let not your^{G5216} heart^{G2588} be troubled^{G5015}: ye believe^{G4100} in God^{G2316}, believe^{G4100} also^{G2532} in me. ²In my Father's^{G3962} house^{G3614} are many^{G4183} mansions^{G3438}: if^{G1490} it were not so, I would have told^{G2036} you. I go^{G4198} to prepare^{G2090} a place^{G5117} for you. ³And if^{G1437} I go^{G4198} and prepare^{G2090} a place^{G5117} for you, I will come^{G2064} again^{G3825}, and receive^{G3880} you unto myself^{G1683}; that where^{G3699} I am^{G1510}, there ye may be also^{G2532}.

Chữ **chỗ ở** - mansions^{G3438} chép trong câu 2 trên, đó là chữ ΜΟΝΗ - mone, số 3438 ra từ chữ ΜΕΝΩ - meno, số 3306 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *nơi ở, lâu đài lớn, nơi cư trú, nơi chốn được ban cho, địa vị, vị trí, nhiệm vụ được giao cho, mối quan hệ, triển vọng sẽ được ban cho;*

Chữ **một chỗ** - a place^{G5117} chép trong câu 2 & 3 trên, đó là chữ ΤΟΠΟΣ - topos, số 5117 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *một điều kiện, một cơ hội, một chỗ, một vị thế, một vị trí, một chứng nhận;*

Một nơi chốn, một chỗ, một vị thế mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng Ngài sẽ sửa soạn cho những người được chọn làm môn đồ Ngài, được sửa soạn qua chính những công việc mà Đức Thánh-Linh sẽ giao phó cho những người được chọn của Ngài làm, và hết thảy các chức vụ mà Đức Chúa Jêsus Christ sẽ giao phó cho những người được Đức Giê-Hô-Va chọn cho được làm môn đồ Ngài đó tiếp tục làm ở trên đất này, cho đến khi chức vụ đó hoàn thành, thì những người được chọn đó sẽ được lãnh phần thưởng xứng đáng cho mình, vì mọi công việc mà những người được chọn đó sẽ làm ở trên đất này trước khi được đón về thiên đàng đó, chính là sự sửa soạn của Đức Chúa Jêsus Christ. Chính Ngài đã có kế hoạch cho mỗi người được chọn của Ngài và những người được chọn đó sẽ được Đức Giê-Hô-Va chăm sóc, gìn giữ, như Ngài đã làm cho Gia-cốp vậy.

Chúng ta hãy xem phần thưởng mà Đức Chúa Jêsus Christ đã sửa soạn cho những người được chọn của Ngài, đã được chép trong Kinh-Thánh là những điều gì?

Lu-ca 22:28-30: *Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.*

Khải huyền 3:7-13: *Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Phi-la-đen-phi rằng: Đây là Lời phán của Đấng thánh, chân thật, là Đấng có chìa khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng được, đóng thì không ai mở được: Ta biết công việc người; này, Ta đã mở trước mặt người một cái cửa không ai đóng được; vì người có ít năng lực, mà đã giữ Lời Ta, và chẳng chối Danh Ta. Này, Ta ban cho người mấy kẻ trong những kẻ thuộc về hội quỷ Sa-tan, chúng nó xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải, nhưng chúng nó nói dối; này, Ta sẽ khiến chúng nó đến sấp mình xuống dưới chân người, và sẽ cho chúng nó biết rằng Ta đã yêu người. Vì người đã giữ Lời nhin nhục Ta, Ta cũng sẽ giữ người khỏi giờ thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, đặng thử những người ở trên đất. Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điều người có, hầu cho không ai cất lấy mào triều thiên của người. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời Ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; Ta lại sẽ lấy Danh Đức Chúa Trời Ta, Danh của thành Đức Chúa Trời Ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời Ta mà xuống, cùng Danh mới Ta, mà viết trên người. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!*